TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 121/2022/QĐCNTTLH	*Cao Lãnh, ngày 03 tháng 6 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

- Căn cứ Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Huỳnh Thanh N và chị Vũ Thị Lan P;

- Sau khi nghiên cứu: Đơn yêu cầu đề ngày 27 tháng 4 năm 2022, về việc anh Huỳnh Thanh N và chị Vũ Thị Lan P yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 6 năm 2022, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: Huỳnh Thanh N, sinh năm 1994;

Địa chỉ: tổ 10, ấp M, xã X, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Vũ Thị Lan P, sinh năm 1991;

Địa chỉ: tổ 10, ấp M, xã X, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Thanh N và chị Vũ Thị Lan P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh N và chị P thỏa thuận như sau:

Chị Vũ Thị Lan P được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Thanh Phương N1, sinh ngày 14/6/2014 và Huỳnh Thanh Phương A, sinh ngày 23/12/2016. Anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị P không yêu cầu.

Anh Huỳnh Thanh N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

Trần Văn Đô